## 10. ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE DO NGÀNH CÔNG AN CẤP ( Mã TTHC 1.002801)

**10.1. Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện:**

| **TT** | **Trình tự thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời gian giải quyết** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính** | - Cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại mục Thành phần, số lượng hồ sơ của thủ tục này.  - Nộp trực tiếp hồ sơ tại Trụ sở Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tại Tòa nhà Bưu điện Tỉnh, địa chỉ: Số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Mặt tiền đường Lý Thường Kiệt).  - Nộp tại Bưu điện các huyện, thị, thành. Sau đó Bưu điện tổng hợp số lượng hồ sơ nộp tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp. | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính** | Công chức tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ giấy tờ có trong hồ sơ:  - Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được chụp ảnh tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp.  - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác: công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định: công chức tiếp nhận hồ sơ và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, sau đó chuyển hồ sơ cho phận chuyên môn xử lý.  - Nộp tại Bưu điện: Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được chụp ảnhtại Bưu điện.  - Nhân viên Bưu điện: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ giấy tờ có trong hồ sơ: Hồ sơ được Scan (thành bộ hồ sơ), sau đó chuyển hồ sơ và File scan về Bưu điện tỉnh, Bưu điện tỉnh tổng hợp số lượng hồ sơ lập danh sách.  - Nộp hồ sơ File scan và danh sách tổng hợp số lượng tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp. | Chuyển hồ sơ trong ngày làm việc hôm sau. |
| **Bước 3** | Giải quyết thủ tục hành chính | a) Sau khi nhận hồ sơ từ bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công chức được giao xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: | **05 ngày, trong đó:** |
| - Tiếp nhận hồ sơ | 01 ngày |
| - Giải quyết hồ sơ, trong đó: | 03 ngày |
| + Chuyên viên phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái. | 02 ngày |
| + Lãnh đạo Sở phụ trách lĩnh vực vận tải, phương tiện và người lái. | 0,5 ngày |
| + In GPLX | 0,5 ngày |
| - Chuyển kết quả(hồ sơ và giấy phép lái xe) đến Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp | 01 ngày |
| b) Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, công chức được giao xử lý trả lại hồ sơ kèm theo văn bản và nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung để gửi cho tổ chức, cá nhân. | Thời gian trả lại hồ sơ không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | Công chức tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ và giấy phép lái xe thực hiện như sau:  - Tổ chức, cá nhân, Bưu điện tỉnh nhận kết quả theo thời gian, địa điểm ghi trên Giấy biên nhận hồ sơ (xuất trình giấy hẹn trả kết quả).  - Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và yêu cầu người đến nhận kết quả ký nhận vào sổ và trao kết quả.  - Trường hợp nhận kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích. (đăng ký theo hướng dẫn của bưu điện) (nếu có).  - Bưu điện tỉnh nhận kết quả tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp. | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |

**10.2. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- ***Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe mô tô do ngành công an cấp trước ngày 01/8/1995:***

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định; phụ lục V

+ Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

+ Hồ sơ gốc (nếu có);

***- Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp từ ngày 01/8/1995:***

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định; phụ lục V

+ Bản sao Quyết định ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền;

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3;

+ Bản sao giấy phép lái xe của ngành Công an cấp còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

**- Hồ sơ đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp cho học viên hệ dân sự các trường Công an nhân dân trước ngày 31 tháng 7 năm 2020**

+ Đơn đề nghị đổi cấp lại giấy phép lái xe theo mẫu; phụ lục V

+ Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân;

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3;

+ Bản sao Quyết định công nhận tốt nghiệp của các Trường, Học Viện trong Công an nhân dân;

+ Hồ sơ gốc do ngành Công an cấp, gồm: Đơn đề nghị sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác; Giấy chứng nhận sức khỏe của người lái xe; Chứng chỉ tốt nghiệp chương trình đào tạo lái xe; Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe.

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**10.3. Cơ quan thực hiện:**Sở Giao thông vận tải.

**10.4. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**:

- Đang sử dụng GPLX do ngành Công an cấp trước ngày 01/8/1995 còn thời hạn sử dụng;

- Đang sử dụng GPLX do ngành Công an cấp từ ngày 01/8/1995 còn thời hạn sử dụng nay có Quyết định ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền.

- Đang sử dụng GPLX do ngành Công an cấp trước ngày 31/7/2020.

- Trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Cục Cảnh sát giao thông thuộc Bộ Công an hoặc Sở Giao thông vận tải quản lý giấy phép lái xe xác minh;

**10.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**:

- GPLX và hồ sơ cá nhân dùng để đổi GPLX phù hợp với hạng xe được lái.

**10.6. Lệ phí:**

Lệ phí cấp lại giấy phép lái xe công nghệ mới: 135.000đ/lần (*Thông tư số 188/2016/TT-BTC)*

**10.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị đổi (cấp lại)Giấy phép lái xe (phụ lục V, *Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT)*

**10.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

- Xuất trình bản chính các tài liệu như thành phần hồ sơ để đối chiếu (trừ các bản chính đã gửi).

- Cán bộ, chiến sĩ công an có giấy phép lái xe do Ngành Công an cấp sau ngày 31 tháng 7 năm 1995 còn thời hạn sử dụng, khi ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu;

- Người có giấy phép lái xe mô tô của Ngành Công an cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 1995 bị hỏng có nhu cầu đổi, có tên trong sổ lưu;

- Đối với người có hợp đồng lao động trong Công an nhân dân từ 12 tháng trở lên, học viên hệ dân sự các trường Công an nhân dân và Công an xã có giấy phép lái xe do ngành Công an cấp trong trường hợp không tiếp tục phục vụ trong ngành Công an mà giấy phép lái xe do ngành Công an cấp đã hết hạn sử dụng trước ngày 15 tháng 3 năm 2021 nhưng chưa quá 07 tháng, thực hiện đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2021.

**Không nhận hồ sơđổi**: GPLX do Ngành Công an cấp đã quá thời hạn sử dụng theo quy định; hoặc có hiện tượng tẩy xóa, rách nát không còn đủ các yếu tố cần thiết để đổi GPLX hoặc có sự khác biệt về nhận dạng*.*

**10.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông Đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

- Điều 40 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn qui định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

- Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe.

**10.10. Lưu hồ sơ (ISO):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần hồ sơ lưu** | **Bộ phận lưu trữ** | **Thời gian lưu** |
| Hồ sơ đổi giấy phép lái xe ( bản sao đối với đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp) | Phòng Quản lý vận tải, PT&NL | **02 năm** |

**Phụ lục V**

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT*

*ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
--------------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE *(1)***

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)

Tôi là:.......................................................Quốc tịch:...............................................

Sinh ngày:...../…../..... Nam, Nữ: ..........

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:............................................................................

.................................................................................................................................

Nơi cư trú:...............................................................................................................

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):

................. ..........................., cấp ngày ..... / ..... /.........,nơi cấp:.............................

Đã học lái xe tại:......................................................năm.........................................

Đã có giấy phép lái xe số:…......., hạng:…..., do:........................ cấp ngày...../...../.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:............

Lý do:.......................................................................................................................

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước quyền sử dụng giấy phép lái xe: có không

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm *(2).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..............., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....* **NGƯỜI LÀM ĐƠN** *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

*Ghi chú:*

*(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.*

*(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.*